|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD-ĐT GIA LAI**  **Trường THPT A Sanh**  Tổ: Ngữ Văn – GDQP AN  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: NGỮ VĂN 10**  *Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề*  *(Đề thi có 02 trang)* |

1. **ĐỌC - HIỂU (6.0 điểm)**

***Đọc văn bản:***

*Bỗng nhận ra hương ổi  
Phả vào trong gió se  
Sương chùng chình qua ngõ  
Hình như thu đã về  
  
Sông được lúc dềnh dàng  
Chim bắt đầu vội vã  
Có đám mây mùa hạ  
Vắt nửa mình sang thu  
  
Vẫn còn bao nhiêu nắng  
Đã vơi dần cơn mưa  
Sấm cũng bớt bất ngờ  
Trên hàng cây đứng tuổi.*

(*Sang thu*, Hữu Thỉnh, trích *Từ chiến hào đến thành phố*, NXB Văn học, 1991)

***Thực hiện các yêu cầu sau*:**

**Câu 1.** Xác định thể thơ của văn bản.

**Câu 2.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 3.** Trong văn bản, mùa thu được tác giả miêu tả qua những hình ảnh nào?

**Câu 4.** Tìm **01** biện pháp tu từ có trong khổ thơ sau:

*Sông được lúc dềnh dàng  
Chim bắt đầu vội vã  
Có đám mây mùa hạ  
Vắt nửa mình sang thu*

**Câu 5.** Anh/chị hiểu như thế nào về hai câu thơ sau:

*Có đám mây mùa hạ*

*Vắt nửa mình sang thu*

**Câu 6.** Qua bài thơ, tác giả Hữu Thỉnh đã bày tỏ tình cảm gì đối với thiên nhiên?

**II. LÀM VĂN (4.0 điểm)**

Anh/chị hãy viết bài luận (khoảng 500 chữ) thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen xấu trong cuộc sống.

**--------Hết-------**

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD-ĐT GIA LAI**  **Trường THPT A Sanh**  Tổ: Ngữ Văn – GDQP AN  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2022-2023**  **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **Môn: NGỮ VĂN 10**  *(Hướng dẫn chấm gồm có 02 trang)* |

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

1. Cán bộ chấm thi cần nắm vững yêu cầu Hướng dẫn chấm của đề thi để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, cán bộ chấm thi cần linh hoạt trong quá trình chấm, tránh đếm ý cho điểm, khuyến khích những bài viết sáng tạo.

2. Bài viết được chấm theo thang điểm 10; làm tròn đến hai chữ số thập phân.

**B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **6.0** |
|  | **1** | Thể thơ 5 tiếng | 1.0 |
| *Hướng dẫn chấm:*  *- Trả lời như Đáp án: 1.0 điểm.*  *- Trả lời sai: 0 điểm*  ***Lưu ý****:*HS trả lời thể ngũ ngôn hay thể 5 chữ được ghi 1.0 điểm; Trả lời thể tự do được ghi 0.5 điểm. |
| **2** | Phương thức biểu đạt: biểu cảm. | 1.0 |
| *Hướng dẫn chấm:*  *- Trả lời như Đáp án: 1.0 điểm.*  *- Trả lời sai: 0 điểm* |
| **3** | Trong văn bản, mùa thu được tác giả miêu tả qua những hình ảnh: *Hương ổi, sương chùng chình, sông dềnh dàng, chim vội vã, đám mây vắt nửa mình, sấm bớt bất ngờ, hàng cây đứng tuổi*. | 1.0 |
| *Hướng dẫn chấm:*  *- Trả lời như Đáp án: 1.0 điểm.*  *- Trả lời ½ Đáp án: 0.5 điểm*  *- Trả lời sai: 0 điểm* |
| **4** | Các biện pháp tu từ có trong khổ thơ:  - Nhân hóa: *sông dềnh dàng, chim vội vã, đám mây vắt mình*.  - Liệt kê: hành động của sông, chim, đám mây.  - Đối: *sông dềnh dàng >< chim vội vã* | 1.0 |
| *Hướng dẫn chấm:*  *- Trả lời được 01 ý trong Đáp án: 1.0 điểm.*  *- Trả lời sai: 0 điểm* |
| **5** | * Hình ảnh đám mây hiền lành, lặng lẽ, đang có sự biến đổi để bước sang mùa mới, nhưng như vẫn còn nhiều sự tiếc nuối, lưu luyến chưa muốn rời. * Hình ảnh đám mây là cầu nối giữa mùa hạ và mùa thu trong thời khắc giao mùa. | 1.0 |
| *Hướng dẫn chấm:*  *- Trả lời được 02 ý trong Đáp án: 1.0 điểm.*  *- Trả lời được 01 ý trong Đáp án: 0.5 điểm.*  *- Trả lời sai: 0 điểm*  *\* Lưu ý: Thí sinh có cách diễn đạt tương đương đáp án vẫn cho điểm tối đa.* |
| **6** | HS trả lời theo quan điểm, suy nghĩ của cá nhân.  *Gợi ý:*  - Tác giả đã thể hiện sự rung động và cảm nhận tinh tế vẻ đẹp của thiên nhiên trước thời khắc giao mùa, từ đó bày tỏ tình cảm yêu mến, quý trọng thiên nhiên... | 1.0 |
| *Hướng dẫn chấm:*  *- Trả lời như Đáp án: 1,0 điểm*  *\* Lưu ý: Thí sinh có thể lí giải bằng nhiều cách khác nhau, cán bộ chấm thi cần linh động trong khi chấm.* |
| **II** | **VIẾT** | | **4.0** |  |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài làm* | 0.25 |  |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*.  Thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen xấu trong cuộc sống. | 0.5 |  |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần phát biểu cảm nghĩ, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng hợp lí. Gợi ý:  - Giới thiệu vấn đề cần trình bày, nêu được thói quen cần từ bỏ.  - Chỉ ra được các biểu hiện của thói quen cần từ bỏ.  - Phân tích tác động tiêu cực của thói quen cần từ bỏ đối với cá nhân và cộng đồng.  - Nêu được những giải pháp mà người được thuyết phục có thể thực hiện để từ bỏ một thói quen xấu.  - Đánh giá được ý nghĩa của việc thuyết phục người khác từ bỏ một thói quen xấu trong cuộc sống. | 2.5 |  |
| *Hướng dẫn chấm:*  *- Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng. (2.5 điểm)*  *- Lập luận chưa chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu. (1.25 điểm – 2.0 điểm)*  *- Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp. (1.0 điểm)* |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.25 |  |
|  | *e. Sáng* tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy. | 0.5 |  |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |

**-----HẾT------**